

KẾ HOẠCH

**Triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu
chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Ba Dinh**

Căn cứ Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 31/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Ba Dinh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thống nhất, hiệu quả Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế về Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; Kế hoạch số 1261/KH-BYT ngày 08/7/2026 của Bộ Y tế về triển khai Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh và Kế hoạch số 2568/KH-UBND ngày 05/8/2026 của Sở Y tế Triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế.

b) Tổ chức các chiến dịch tập trung, đồng bộ nhằm rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu sống chuyên ngành y tế, bảo đảm dữ liệu đạt các tiêu chí: Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, xuyên suốt. Kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe, từng bước hình thành Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân thống nhất, phục vụ quản lý sức khỏe toàn dân theo vòng đời; kết nối, đồng bộ dữ liệu để tạo lập, kích hoạt và sử dụng thực chất Sổ Sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, bảo đảm mỗi người dân trên địa bàn xã có một Sổ Sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

c) Nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, cung cấp dịch vụ công, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu trong toàn ngành y tế; hoàn thành việc rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa, đối soát phục vụ việc liên thông, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, Trung tâm dữ liệu quốc gia và các nền tảng quản lý khác theo quy định.

d) Tăng cường công tác phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, thôn; xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị. Hình thành quy trình vận hành thường xuyên sau chiến dịch để duy trì dữ liệu ở trạng thái sống.

2. Yêu cầu

a) Các nhiệm vụ của Kế hoạch phải được triển khai ngay, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của UBND xã, chủ động phối hợp của các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, ngành, thôn; bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời.

b) Bảo đảm tiến độ, chất lượng, tính chính xác, đầy đủ của dữ liệu; bảo đảm dữ liệu được chuẩn hóa, đồng bộ, liên thông và chia sẻ giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan theo quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn các đơn vị chủ động triển khai đồng thời các nhiệm vụ: chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật; kết nối hệ thống; cấp tài khoản; tập huấn; thu thập, rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu; kiểm tra chất lượng và đồng bộ dữ liệu lên ứng dụng VNeID. Đối với 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết hợp xử lý kỹ thuật tập trung với rà soát, xác minh tại địa phương; đối với dữ liệu khám sức khỏe bảo đảm chất lượng dữ liệu: Dữ liệu gửi hoặc đồng bộ lên Cổng dữ liệu sức khỏe phải đảm bảo: Đúng với hồ sơ khám sức khỏe của người dân; đầy đủ các trường thông tin bắt buộc; không trùng lặp; có khả năng đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và được ký số theo quy định.

d) Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong toàn bộ quá trình thu thập, cập nhật, lưu trữ, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe, dữ liệu trẻ em, dữ liệu người khuyết tật, dữ liệu người yếu thế và các dữ liệu nhạy cảm khác; thực hiện phân quyền truy cập, khai thác dữ liệu đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền. Không tự động xóa, gộp hoặc thay đổi trạng thái hồ sơ khi chưa đủ căn cứ nghiệp vụ hoặc chưa có xác nhận của đơn vị có thẩm quyền.

e) Phối hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên; đánh giá kết quả theo các chỉ tiêu, tiến độ được giao; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã; nâng cao chất lượng dữ liệu theo nguyên tắc “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung, đồng bộ, xuyên suốt*”, bảo đảm dữ liệu được cập nhật thường xuyên, thống nhất, liên thông, chia sẻ và khai thác hiệu quả phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính, chuyển đổi số ngành Y tế và thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

b) Triển khai đồng bộ trên địa bàn xã việc kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và các dữ liệu sức khỏe liên quan từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn và dữ liệu do cơ quan Bảo hiểm xã hội

chia sẻ lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế, góp phần hình thành Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân thống nhất, phục vụ quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời và nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành ngành y tế trên nền tảng dữ liệu số; đồng thời, kết nối, đồng bộ dữ liệu để tạo lập, kích hoạt và sử dụng thực chất Sổ sức khỏe điện tử, bảo đảm mỗi người dân trên địa bàn xã có một Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thành rà soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa 100% cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế tại Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 và Kế hoạch số 1261/KH-BYT ngày 08/07/2026 của Bộ Y tế; bảo đảm tối thiểu 98% dữ liệu được xác thực, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu liên quan. 100% cơ quan, đơn vị, thôn được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

b) Bảo đảm 100% cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, đồng bộ theo quy định; đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng phục vụ quản lý nhà nước và duy trì dữ liệu sống sau khi kết thúc Chiến dịch.

c) 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập (nếu có) trên địa bàn xã thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh, khám sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và các dữ liệu sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế lên Cổng dữ liệu sức khỏe; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, kịp thời, phục vụ tạo lập và duy trì Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

d) Phân đầu mỗi người dân trên địa bàn xã có một Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID được khởi tạo, cập nhật dữ liệu theo mục tiêu tại Kế hoạch số 1261/KH-BYT của Bộ Y tế.

đ) 100% cơ quan, đơn vị được giao quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành xây dựng cơ chế duy trì, cập nhật dữ liệu thường xuyên sau khi kết thúc Chiến dịch; phân công đầu mối chịu trách nhiệm quản trị, khai thác và bảo đảm chất lượng dữ liệu và báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

e) Bảo đảm 100% hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu được áp dụng các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin; không để xảy ra lộ, lọt dữ liệu hoặc sự cố mất an toàn thông tin nghiêm trọng trong quá trình triển khai Chiến dịch.

III. THỜI GIAN TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH

1. Từ tháng 07/2026 đến hết tháng 09/2026

Triển khai đối với 11 cơ sở dữ liệu (hiện trên địa bàn xã không có cơ sở trợ giúp xã hội): (1) CSDL đối tượng trợ giúp xã hội; (2) CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS; (3) CSDL môi trường cơ sở y tế; (4) CSDL người khuyết tật; (5) CSDL người làm công tác xã hội; (6) CSDL quản lý trẻ em; (7) CSDL về an toàn thực phẩm; ((8) CSDL về khám, chữa bệnh; (9) CSDL về nhân lực y tế; (10) Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia; (11) Hệ thống thông tin

lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em/sức khỏe sinh sản.

2. Từ tháng 07/2026 đến ngày 15/10/2026

Triển khai khởi tạo, cập nhật, đảm bảo mỗi người dân có một Sổ Sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chiến dịch

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 về triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Y tế đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn xã.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc tạo lập, quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng dữ liệu chuyên ngành y tế; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện Chiến dịch.

2. Rà soát, thống kê và đánh giá hiện trạng dữ liệu

- Rà soát toàn bộ cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế tại Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 và Kế hoạch số 1261/KH-BYT ngày 08/07/2026 của Bộ Y tế; trên cơ sở kết quả rà soát, giao chỉ tiêu xử lý dữ liệu theo từng cơ sở dữ liệu, từng cơ quan, đơn vị; xác định rõ số lượng hồ sơ phải xử lý, thời hạn hoàn thành và đầu mối chịu trách nhiệm; theo dõi tiến độ thực hiện trên hệ thống báo cáo.

- Thống kê số lượng hồ sơ, dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp, chưa xác thực, chưa đồng bộ. Phân loại dữ liệu theo mức độ cần xử lý; xây dựng kế hoạch khắc phục của từng cơ quan, đơn vị.

3. Đối soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu

- Thực hiện đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội và các cơ sở dữ liệu có liên quan. Chuẩn hóa mã định danh cá nhân, thông tin căn cước công dân, căn cước; địa chỉ hành chính, mã cơ sở y tế, mã đơn vị và các trường dữ liệu bắt buộc.

- Xử lý dữ liệu trùng lặp, sai lệch, thiếu thông tin; cập nhật, bổ sung dữ liệu còn thiếu. Bảo đảm dữ liệu đáp ứng nguyên tắc “*Đúng - Đủ - Sạch - Sóng - Thống nhất - Dùng chung - Đồng bộ - Thông suốt*”.

4. Tạo lập, cập nhật và đồng bộ dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện cập nhật đầy đủ dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh, khám sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và các dữ liệu sức khỏe theo quy định lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế.

- Thực hiện đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tạo lập,

kích hoạt và duy trì Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID cho người dân.

- Rà soát các trường hợp chưa tạo lập được Sổ sức khỏe điện tử hoặc dữ liệu chưa đồng bộ; bảo đảm mỗi người dân chỉ có một Sổ sức khỏe điện tử thống nhất.

5. Kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện theo từng cơ sở dữ liệu, từng cơ quan, đơn vị; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai.

- Đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu của từng đơn vị; xác định trách nhiệm đối với các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ.

6. Bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu, duy trì, cập nhật và khai thác dữ liệu sau Chiến dịch

- Thực hiện quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và quy định chuyên ngành.

- Tiếp tục duy trì việc cập nhật dữ liệu thường xuyên, bảo đảm dữ liệu luôn “*Đúng - Đủ - Sạch - Sóng - Thống nhất - Dùng chung - Đồng bộ - Thông suốt*”; gắn việc cập nhật dữ liệu với hoạt động chuyên môn của cơ sở y tế và công tác quản lý nhà nước; bảo đảm dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn luôn được cập nhật, chính xác và đáp ứng yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng lâu dài.

(Chi tiết nhiệm vụ theo Phụ lục đính kèm).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo triển khai Kế hoạch; đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện; đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; định kỳ, đột xuất báo cáo theo quy định.

- Tham mưu thành lập Tổ dữ liệu cấp xã để tổ chức triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của các cơ sở dữ liệu “chuyên ngành y tế” trên địa bàn theo chỉ đạo của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Y tế. Tổ dữ liệu cấp xã có nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, điều phối, tổ chức thực hiện việc rà soát, xác minh, cập nhật, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu; đồng thời phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai. Thành phần Tổ dữ liệu gồm đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, Trạm Y tế xã, Công an xã, Văn phòng

HĐND và UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội, trưởng thôn; cộng tác viên dân số và các lực lượng có liên quan...

- Tổ chức rà soát, đối chiếu, xác minh, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu thuộc lĩnh vực trẻ em, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất với các cơ sở dữ liệu “chuyên ngành y tế” và các cơ sở dữ liệu có liên quan. Phối hợp xác minh các trường hợp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội có thay đổi về thông tin nhân thân, nơi cư trú hoặc tình trạng hưởng chính sách.

- Tiếp nhận danh sách lỗi, chỉ tiêu xử lý dữ liệu do Sở Y tế phân phối, giao; tổ chức xác minh, cập nhật và phản hồi kết quả xử lý về Sở Y tế đúng thời hạn.

- Thực hiện việc phối hợp cung cấp, cập nhật và khai thác dữ liệu theo đúng chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tham mưu chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện hoàn thành cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi, chuyên ngành quản lý

2. Trạm Y tế xã

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan, trưởng thôn, cộng tác viên dân số, Nhân dân... tổ chức rà soát, đối chiếu, xác minh, cập nhật, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác và kịp thời của dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và đáp ứng các tiêu chí “Đúng - Đủ - Sạch - Sống - Thống nhất - Dùng chung - Thông suốt - Đồng bộ” theo quy định.

- Tập trung vào các cơ sở dữ liệu về tiêm chủng, sức khỏe bà mẹ - trẻ em, sức khỏe sinh sản, quản lý trẻ em, hồ sơ sức khỏe điện tử, khám bệnh, chữa bệnh, bệnh không lây nhiễm, an toàn thực phẩm, môi trường y tế, nhân lực y tế và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế.

- Tiếp nhận danh sách lỗi, chỉ tiêu xử lý dữ liệu do Sở Y tế phân phối, giao; tổ chức xác minh, cập nhật và phản hồi kết quả xử lý về Sở Y tế đúng thời hạn; tham gia các hội nghị, lớp tập huấn do Sở Y tế tổ chức;

- Tổ chức rà soát, phát hiện và xử lý các trường hợp dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp, chưa đồng bộ hoặc có biến động; phối hợp xác minh thông tin về số định danh cá nhân, căn cước công dân, nơi cư trú, khai sinh, khai tử và các thông tin liên quan để cập nhật, bổ sung, điều chỉnh dữ liệu bảo đảm đầy đủ, chính xác, thống nhất và kịp thời.

- Thực hiện kiểm tra, đối chiếu, tổng hợp tiến độ, kết quả triển khai Chiến dịch, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Sở Y tế theo quy định;

- Duy trì, cập nhật thường xuyên nhằm bảo đảm dữ liệu luôn ở trạng thái "đúng, đủ, sạch, sống", phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trên địa bàn xã.

- Thực hiện rà soát, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh, khám sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ và các dữ liệu sức khỏe thuộc phạm vi quản lý. Bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu với Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế theo đúng chuẩn dữ liệu và quy định chuyên môn.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân cung cấp, bổ sung và xác minh thông tin; thực hiện cập nhật dữ liệu trên các hệ thống thông tin chuyên ngành, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, tuyên truyền, vận động người dân tích cực hưởng ứng, chủ động cài đặt, tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Quản lý thực hiện liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh qua API (bao gồm cả của đối tượng không có bảo hiểm y tế) lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế.

3. Công an xã

- Xác minh thông tin định danh cá nhân, căn cước công dân, căn cước; tình trạng cư trú, thay đổi nơi ở, các trường hợp trùng, nghi trùng, chuyển đi, đã chết hoặc chưa xác định được nhân thân hoặc chưa đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hỗ trợ đối soát dữ liệu theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, phối hợp các đơn vị liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu dân cư trong suốt quá trình đồng bộ, kết nối dữ liệu y tế từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ việc hiển thị Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

4. Văn phòng HĐND&UBND xã:

Phối hợp xác minh thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch, trẻ em mới sinh, thông tin cha mẹ hoặc người giám hộ; kịp thời cập nhật các trường hợp đã chết nhưng hồ sơ chuyên ngành vẫn còn hoạt động; kịp thời xử lý các trường hợp dữ liệu thiếu, sai, trùng, không xác định được nhân thân hoặc chưa đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Bảo hiểm xã hội cơ sở Ba Tơ:

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội xã và cơ sở y tế đối soát, xác minh thông tin thẻ BHYT, mã số BHXH và dữ liệu người bệnh; kịp thời xử lý sai lệch giữa thông tin BHYT, số định danh cá nhân/CCCD và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Cung cấp, chia sẻ dữ liệu tham gia BHYT của các nhóm đối tượng do ngành y tế quản lý (*đối tượng trợ giúp xã hội, người khuyết tật, trẻ em dưới 6 tuổi, người nhiễm*

HIV đang điều trị..) qua Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT hoặc kênh kết nối được phê duyệt, để bổ sung dữ liệu thiếu theo Bước 5 quy trình làm sạch tại Phụ lục I của Kế hoạch số 1248/KH-BYT.

6. Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông báo đến Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Chiến dịch, tầm quan trọng của Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã; vận động người dân chủ động phối hợp cung cấp thông tin, bổ sung số định danh cá nhân, căn cước công dân và các thông tin cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Tăng cường xây dựng các chuyên mục, tin, bài, phóng sự hướng dẫn và tuyên truyền về những lợi ích thiết thực của Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Tuyên truyền, vận động người dân tích cực hưởng ứng, chủ động cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2; tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với cơ quan Y tế, Công an và chính quyền địa phương trong việc cung cấp, cập nhật và chuẩn hóa thông tin dữ liệu sức khỏe cá nhân.

7. Các trường học trên địa bàn xã

- Phối hợp với Trạm Y tế, Công an xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của các cơ sở dữ liệu “chuyên ngành y tế” đối với học sinh đang theo học trên địa bàn.

- Chỉ đạo rà soát, đối chiếu và cập nhật thông tin của học sinh theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn; phối hợp xác minh các trường hợp có sai lệch về thông tin cá nhân, ngày tháng năm sinh, địa chỉ cư trú, số định danh cá nhân và các thông tin liên quan phục vụ công tác chuẩn hóa dữ liệu.

- Phối hợp với Trạm Y tế trong việc rà soát, cập nhật dữ liệu tiêm chủng, quản lý sức khỏe học sinh và tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ hoặc người giám hộ cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin theo quy định; góp phần bảo đảm dữ liệu trẻ em và dữ liệu y tế trên địa bàn được cập nhật đầy đủ, chính xác, đồng bộ và kịp thời.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Tuyên truyền phổ biến mục đích, ý nghĩa và nội dung của Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân; vận động Nhân dân tích cực phối hợp cung cấp, bổ sung, cập nhật thông tin đầy đủ, chính xác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên trong việc vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia chuyển đổi số, sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID (tích hợp BHYT, cập nhật sổ sức khỏe điện tử...), hồ

sơ sức khỏe điện tử và các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực y tế, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn

9. Trưởng các thôn

- Tổ chức rà soát, xác minh thông tin thực tế tại địa bàn quản lý đối với các trường hợp có thông tin chưa đầy đủ, chưa chính xác, có biến động về nơi cư trú hoặc các trường hợp cần xác minh theo đề nghị của Trạm Y tế, Phòng Văn hóa – Xã hội...; phối hợp cung cấp thông tin, hỗ trợ đối chiếu, xác minh nhằm bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân về mục đích, ý nghĩa và nội dung của Chiến dịch; vận động người dân phối hợp với cơ quan chức năng trong việc cung cấp, cập nhật, bổ sung thông tin, góp phần làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế.

- Kịp thời cung cấp thông tin về các trường hợp có biến động trên địa bàn như: trẻ em mới sinh; người chết; người chuyển đi; người chuyển đến; người khuyết tật; đối tượng bảo trợ xã hội; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; các trường hợp thay đổi nơi cư trú và các biến động khác có liên quan đến các cơ quan chuyên môn cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu theo quy định.

- Phối hợp hỗ trợ các đoàn công tác, tổ công tác của xã trong quá trình rà soát, xác minh thông tin tại hộ gia đình; vận động người dân kiểm tra, đối chiếu thông tin cá nhân và thực hiện bổ sung, điều chỉnh khi có yêu cầu.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- CT và các PCT UBND xã;
- Các Phòng, ban, ngành xã;
- Công an xã;
- Bảo hiểm xã hội cơ sở Ba Tơ;
- VP HĐND&UBND;
- Trưởng các thôn;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXXH(ptyt).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nhung

Phụ lục

Trọng tâm làm sạch theo từng cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

TT	CSDL	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Trọng tâm làm sạch	Sản phẩm đầu ra
1	CSDL cơ sở trợ giúp xã hội	Hiện trên địa bàn xã không có cơ sở trợ giúp xã hội			
2	CSDL đối tượng trợ giúp xã hội	Phòng VHXXH	Công an xã, VP HĐND&UBND, trưởng thôn	Định danh, địa chỉ, tình trạng hưởng chính sách, trùng đối tượng, đối tượng không còn cư trú, đối tượng đã mất.	Dữ liệu đồng bộ với CSDL dân cư
3	CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS	Trạm Y tế xã	Công an xã, VP HĐND&UBND, Phòng VHXXH, trưởng thôn	CCCD/CMND, BHYT, trùng hồ sơ, tình trạng điều trị, chuyển tuyến, tử vong, bỏ trị, thông tin dự phòng.	Dữ liệu đầy đủ, chính xác
4	CSDL môi trường cơ sở y tế	Trạm Y tế xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thông tin cơ sở y tế, chất thải y tế, nước thải, hợp đồng xử lý, quan trắc, hồ sơ pháp lý môi trường.	Dữ liệu chuẩn hóa
5	CSDL người khuyết tật	Phòng VHXXH	Công an xã, VP HĐND&UBND, trưởng thôn	Định danh, mức độ khuyết tật, giấy xác nhận, chính sách hưởng, trạng thái hiện tại.	Hoàn thành đối soát
6	CSDL người làm công tác xã hội	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Định danh, nơi công tác, trình độ, vị trí, tình trạng đang làm việc/ngỉ/chuyển đơn vị.	Dữ liệu được cập nhật đầy đủ

TT	CSDL	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Trọng tâm làm sạch	Sản phẩm đầu ra
7	CSDL quản lý trẻ em	Phòng VHXXH	Công an xã, VP HĐND&UBND, trưởng thôn	Trẻ em dưới 16 tuổi, trẻ mới sinh, khai sinh, địa chỉ, người giám hộ, trẻ chuyển đi/đã mất.	Dữ liệu chính xác, đầy đủ
8	CSDL về an toàn thực phẩm	Trạm Y tế xã	Công an xã, cơ sở sản xuất/kinh doanh thực phẩm, trưởng thôn	Cơ sở sản xuất/kinh doanh, giấy chứng nhận, địa chỉ, người đại diện, sản phẩm, kiểm nghiệm, thanh tra, trạng thái hoạt động.	100% cơ sở được chuẩn hóa
9	CSDL về khám, chữa bệnh	Trạm Y tế xã	Công an xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thông tin định danh cơ sở khám, chữa bệnh; Thông tin định danh người hành nghề, chuyên môn.	100% hồ sơ được đối soát CCCD/BHYT
10	CSDL về nhân lực y tế	Trạm Y tế xã	Công an xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hồ sơ nhân sự, CCCD, giấy phép hành nghề, trình độ, chuyên khoa, nơi công tác, biến động nhân lực.	Dữ liệu nhân lực đầy đủ
11	Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia	Trạm Y tế xã	Công an xã, VP HĐND&UBND xã, trưởng thôn	CCCD/mã định danh, ngày sinh, địa chỉ, lịch sử tiêm, mũi tiêm, loại vắc xin, trùng người được tiêm.	100% dữ liệu được làm sạch
12	Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em/sức khỏe sinh sản	Trạm Y tế xã	Công an xã, VP HĐND&UBND xã, trưởng thôn	Dữ liệu liên thông hệ thống HIS-eMCH, hồ sơ test, thông tin mẹ/trẻ, ngày sinh, dịch vụ CSSKSS.	Dữ liệu được chuẩn hóa
13	Dữ liệu khám sức khỏe, khám chữa bệnh phục vụ tạo lập liên thông Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID	Trạm Y tế xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan, trưởng thôn	Dữ liệu liên thông khám sức khỏe, khám chữa bệnh	Dữ liệu được chuẩn hóa